

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày 27/04/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: Trần Đăng Thanh

2. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 05/03/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 29/03/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quách Văn C**; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 05 tháng 12 năm 1994. Quê quán: xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn Lương Xá, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chủng. Con ông: Quách Văn T - Sinh năm: 1964. Con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1969. Cả bố và mẹ đều làm ruộng và trú quán tại thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 27/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/11/2019, chưa được xóa án tích. Quá trình nhân thân: Ngày 30/5/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/11/2013 chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích; Ngày 08/11/2020 bị Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội bắt, khởi tố về hành vi Trộm cắp tài sản, hiện chưa có kết quả xử lý; Ngày 08/12/2020 bị Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, vụ án đang trong giai đoạn điều tra. Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bắt tạm giam trong một vụ án hình sự khác (Có mặt).

2. Họ và tên: **Dương Văn Q**; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1994. Quê quán: xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Trú quán và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 08/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Dương Văn K - Sinh năm: 1971. Con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1973. Cả bố và mẹ đều là lao động tự do và trú quán tại thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Ma Thị P; Sinh năm 1990. Hiện lao động tự do và trú tại xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Con: 01 đứa, sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Quá trình nhân thân: Ngày 07/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm về tội Cường đoạt tài sản; Đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích; Ngày 08/12/2020 bị Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, vụ án đang trong giai đoạn điều tra. Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bắt tạm giam trong một vụ án hình sự khác(Có mặt).

\* *Người bị hại:* Chị Phan Thị H, sinh năm 1982; trú tại: Tổ Dân Phố 3, phường H, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh: Đào Minh L; sinh năm 1995; địa chỉ: N, xã P, Thành Phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa (*vắng mặt*).

2. Anh: Hoàng Kim P; sinh năm 1993; địa chỉ: Số 55 đường C, Phường T, thị xã Hương Trà ,tỉnh Thừa Thiên Huế(*vắng mặt*).

3. Anh: Nguyễn Văn T; sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn , xã T, thị xã Hương Thủy ,tỉnh Thừa Thiên Huế(*vắng mặt*).

4. Anh: Trần Đình R; sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế(*vắng mặt*).

5. Chị: Nguyễn Thị Y; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế(*vắng mặt*).

6. Anh: Võ Đại T; sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế(*vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 05/12/2020, Dương Văn Q điều khiển xe ô tô BKS: 79A-115.40 (xe thuê của anh Đào Minh L, sinh năm 1993, trú tại xã P, thành phố Nha Trang để đi làm) chở Quách Văn C từ thành phố Hà Tĩnh đi theo đường Quốc lộ 1A vào thị xã Kỳ Anh, khi đi qua cửa hàng điện thoại di động

“Thanh H” của chị Phan Thị H, ở tổ dân phố 1, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thấy cửa hàng khóa cửa nên Quách Văn C nảy sinh ý định đột nhập vào lấy trộm tài sản nên nói với Dương Văn Q “*Cái quán này cửa khoá ngoài, anh em mình đi mua cái kìm cắt*”, thì Q đồng ý. Sau đó, Quách Văn C, Dương Văn Q đi vào một cửa hàng ở thị xã Kỳ Anh bên đường Quốc lộ 1 (không nhớ địa chỉ cụ thể) mua một chiếc kìm cộng lực, một dao cắt kính, một chiếc kìm, một chiếc tuốc nơ vít và một bình xịt sơn màu đen đưa lên xe ô tô cùng với một chiếc búa đinh và một chiếc đèn pin đã có sẵn để nhằm mục đích phá khóa đột nhập vào cửa hàng của chị H lấy trộm tài sản. Do khi đó người qua lại nhiều nên Quách Văn C, Dương Văn Q nằm ngủ trên xe ô tô chờ đến đêm khuya sẽ thực hiện. Đến khoảng 01 giờ ngày 06/12/2020, Dương Văn Q điều khiển xe ô tô chở Quách Văn C quay lại cửa hàng điện thoại di động “Thanh H” rồi đậu xe ô tô ở phía trước cửa cửa hàng. Quách Văn C xuống xe, dùng kìm cộng lực cắt khoá cửa cuốn rồi kéo cửa lên. Sau khi cắt được khóa cửa, Dương Văn Q cầm theo một chiếc đèn pin và một chiếc ba lô (bên trong có búa đinh, dao cắt kính, bình xịt sơn) và Quách Văn C cùng đi vào trong cửa hàng rồi kéo cửa cuốn xuống. Khi vào trong cửa hàng, Dương Văn Q dọi đèn pin thì thấy trong cửa hàng có gắn Camera nên dùng bình xịt sơn màu đen xịt lên 03 mắt camera nhằm không để Camera ghi lại. Sau khi xịt sơn vào Camera, Dương Văn Q dọi đèn pin thì thấy trong tủ kính có nhiều điện thoại di động và đồng hồ nên Dương Văn Q, Quách Văn C dùng dao cắt kính và búa đinh đập vỡ tủ kính, rồi lấy 14 chiếc điện thoại di động và 09 cái đồng hồ thông minh dành cho trẻ em cất vào trong ba lô. Sau khi lấy được điện thoại và đồng hồ, Dương Văn Q tiếp tục dọi đèn pin để tìm kiếm thì thấy chiếc tủ đứng đặt sát tường, cửa tủ không khóa nên Quách Văn C mở cửa tủ lấy 27 chiếc điện thoại di động bỏ vào ba lô. Dương Văn Q tiếp tục phát hiện một chiếc điện thoại di động đang cắm sạc pin để trên bàn nên Q lấy điện thoại bỏ vào trong ba lô. Sau khi lấy trộm được tài sản, Dương Văn Q và Quách Văn C đi ra khỏi phòng, kéo cửa cuốn xuống và Dương Văn Q điều khiển xe ô tô chở Quách Văn C theo đường Quốc lộ 12C lên đường mòn Hồ Chí Minh để đi vào thành phố Huế. Trên đường đi, Dương Văn Q và Quách Văn C lấy toàn bộ điện thoại và đồng hồ trộm cắp được ở trong ba lô bỏ vào trong túi ni lon; còn chiếc ba lô, một chiếc điện thoại di động đã cũ, 01 chiếc búa đinh và 01 bình xịt sơn vứt xuống bên đường. Khi đi đến địa bàn tỉnh Quảng Trị, Dương Văn Q vào một cửa hàng điện thoại (không rõ địa chỉ cụ thể) bán 02 chiếc điện thoại Iphone 6 và Iphone 6s Plus được 5.000.000 đồng, rồi tiếp tục đi đến huyện P Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế vào một cửa hàng điện thoại di động (không rõ địa chỉ cụ thể) bán một chiếc điện thoại Samsung Galaxy A53 được 4.000.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Quách Văn C đi vào cửa hàng điện thoại di động “P” của anh Hoàng Kim P, sinh năm 1995, ở số 55 đường C, phường T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế bán cho anh P 01 chiếc điện thoại di động Samsung galaxy M21 được 2.000.000 đồng; rồi đi đến cửa hàng điện thoại “T” của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, ở xã T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bán cho anh Thảo 03

chiếc điện thoại hiệu OPPO được 4.100.000 đồng. Quách Văn C và Dương Văn Q tiếp tục đến cửa hàng điện thoại “T” của anh Trần Đình R, sinh năm 1991, ở xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế bán cho anh Hiếu 05 chiếc điện thoại di động, gồm 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A01; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A21S; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A10S; 01 chiếc điện thoại Redmi 9C và 01 chiếc điện thoại Oppo A12, được tổng số tiền 6.000.000 đồng. Đến sáng ngày 07/12/2020, Dương Văn Q và Quách Văn C tiếp tục đi đến cửa hàng điện thoại di động “Đ” của chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1987, ở xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế bán cho chị Hồng 17 chiếc điện thoại di động gồm: 01 chiếc điện thoại Samsung J260GIDS; một chiếc điện thoại Samsung J5; 01 chiếc điện thoại VIVO; 01 chiếc điện thoại VsMart JOY3; 01 chiếc điện thoại di động VsMart Stas 4; 01 chiếc điện thoại VsMart JOY 4; một chiếc điện thoại Samsung J3P10; 01 chiếc điện thoại Samsung S6; 01 chiếc điện thoại Samsung A10; 01 chiếc điện thoại Samsung J6; 01 chiếc điện thoại Realme C3i; 01 chiếc điện thoại VIVO 2019; 01 chiếc điện thoại Realme C11; 01 chiếc điện thoại VsMart Star 3; 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy M11 và 02 chiếc điện thoại Samsung galaxy A11, được tổng số tiền 15.400.000 đồng. Tổng cộng 29 chiếc điện thoại di động trộm cắp được mà Quách Văn C, Dương Văn Q đưa đi bán được 36.500.000 đồng, đã sử dụng chỉ tiêu chung cho cá nhân hết. Còn lại 12 chiếc điện thoại di động các loại và 09 chiếc đồng hồ thông minh của trẻ em chưa tiêu thụ được, Dương Văn Q để trên xe ô tô BKS: 79A-115.40 rồi đi đến cửa hàng quần áo JUSTIN SPORT của Võ Đại T, sinh năm 1995, ở thôn X, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế (là bạn của Q) ngủ nhờ, tại đây Dương Văn Q lấy 01 chiếc điện thoại di động OPPO A12 màu xanh bạc đem cho Võ Đại T, do nghĩ đây là điện thoại của Dương Văn Q nên Võ Đại T cầm lấy để sử dụng. Đến sáng ngày 08/12/2020, khi Dương Văn Q và Quách Văn C trên đường đưa số điện thoại trộm cắp được còn lại để tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bắt giữ.

42 chiếc điện thoại di động, trong đó có 27 chiếc điện thoại mới chưa qua sử dụng, 15 chiếc điện thoại đã qua sử dụng và 09 chiếc đồng hồ thông minh dành cho trẻ em mà Dương Văn Q và Quách Văn C lấy trộm là của chị Phan Thị H, sinh năm 1982, ở tổ dân phố 1, phường H, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự UBND thị xã Kỳ Anh kết luận: 27 chiếc điện thoại di động mới chưa qua sử dụng mà Dương Văn Q và Quách Văn C trộm cắp của chị Phan Thị H có tổng trị giá là 76.520.000 đồng; 15 chiếc điện thoại đã qua sử dụng và 09 chiếc đồng hồ thông minh trẻ em mà Dương Văn Q và Quách Văn C trộm cắp của chị Phan Thị H có tổng trị giá là 12.800.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Dương Văn Q và Quách Văn C trộm cắp của chị Phan Thị H là 89.320.000 đồng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 16/CT-VKS-TXKA ngày 01 tháng 03 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Dương Văn Q và

Quách Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Q và Quách Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt Quách Văn C mức án từ 42 đến 48 tháng tù; căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s, Khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Văn Q từ 36 đến 42 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: buộc các bị cáo Dương Văn Q và Quách Văn C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là chị Phan Thị H tổng cộng 26.750.000đ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Y 15.400.000đ, anh Trần Đình R số tiền 6.000.000đ và anh Nguyễn Văn T số tiền 1.300.000đ, vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kim cộng lực dài 46cm, 01 dao cắt kính dài 18cm, 01 chiếc kim dài 19cm, 01 chiếc tuốc nơ vít dài 30cm, 01 chiếc đèn pin; Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí giá ngạch theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đề nghị tăng nặng hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Quách Văn C và Dương Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời

khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 06/12/2020, Quách Văn C và Dương Văn Q, đi đến cửa hàng điện thoại di động “Thanh H” của chị Phan Thị H ở tổ dân phố 1, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh sử dụng kìm cộng lực phá khóa cửa đột nhập vào cửa hàng, rồi dùng búa đập vỡ tủ kính và mở cửa tủ lấy trộm 42 chiếc điện thoại di động các loại và 09 chiếc đồng hồ thông minh, với tổng trị giá tài sản là 89.320.000 đồng, đưa vào tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế, tiêu thụ, trong đó: bán 03 chiếc điện thoại cho người không quen biết được 9.000.000 đồng, bán cho anh Hoàng Kim P 01 chiếc điện thoại được 2.000.000đ, bán cho anh Nguyễn Văn T 03 chiếc điện thoại được 4.100.000 đồng, bán cho chị Nguyễn Thị Y 17 điện thoại được 15.400.000 đồng; bán cho anh Trần Đình R 03 điện thoại được 6.000.000 đồng. Tổng số tiền bán điện thoại trộm cắp được là 36.500.000 đồng, Quách Văn C và Dương Văn Q sử dụng chi tiêu cá nhân.

Trong vụ án này, Quách Văn C vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành, Dương Văn Q đồng phạm với vai trò đồng thực hành.

Với hành vi nêu trên, nên Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử các bị cáo Quách Văn C và Dương Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của công dân, các bị cáo Quách Văn C và Dương Văn Q đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của bị cáo Quách Văn C, Dương Văn Q vi phạm tình tiết định khung qui định tại điểm c khoản 2 điều 173 đó là: “*Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000đ đến dưới 100.000.000đ*” nên bị xét xử ở theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Quách Văn C phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” được qui định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

Bị cáo Dương Văn Q: Không.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo; tình tiết giảm nhẹ đó được qui định tại Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như lời đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra HĐXX nhận thấy. Đối với bị cáo Chính là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hành tích cực nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; Bản thân bị cáo Ngày 27/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/11/2019, chưa được xóa án tích. Quá trình nhân thân: Ngày 30/5/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/11/2013 chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích; Ngày 08/11/2020 bị Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội bắt, khởi tố về hành vi Trộm cắp tài sản, hiện chưa có kết quả xử lý; Ngày 08/12/2020 bị Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế khởi tố về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính hệ thống, tái phạm trong thời gian ngắn, chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật nên cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh và xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Đối với bị cáo Dương Văn Q tham gia với vai trò giúp sức, tuy nhiên bản thân có nhân thân xấu. Ngày 07/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm về tội Cường đoạt tài sản; Đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích; Ngày 08/12/2020 bị Công an thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Và cách ly các bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian để tự bản thân suy ngẫm về hành vi của mình đã gây ra và cải tạo trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội như vậy mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Quách Văn C có năm lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã bị xét xử ba lần. Hai lần còn lại trong thời gian chờ truy tố và xét xử. Trong đó có một lần xét xử và đã thi hành án, đã được xóa án tích nên không phải chịu tình tiết phạm tội chuyên nghiệp.

Đối với anh Hoàng Kim P, Trần Đình R, Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Y, anh Đào Minh L là những người mua tài sản do bị can Quách Văn C và Dương

Văn Q trộm cắp mà có; anh Đào Minh L cho Dương Văn Q thuê xe ô tô và Q sử dụng làm phương tiện phạm tội; anh Võ Đại T cho Dương Văn Q và Quách Văn C ở nhờ tại cửa hàng và được Q cho 01 chiếc điện thoại để sử dụng, tuy nhiên khi mua tài sản, anh P, anh Trần Đình R, anh Thảo, chị Hồng đều không biết tài sản do trộm cắp mà có, anh Đào Minh L không biết Q sử dụng xe ô tô làm phương tiện phạm tội, anh Võ Đại T không biết việc Q và Chính trộm cắp tài sản nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7]. *Về vật chứng của vụ án*: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng bao gồm: Thu giữ tại Dương Văn Q 12 chiếc điện thoại di động các loại, gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 pro, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh dương; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh ngọc; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5, màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xám, máy bị vỡ màn hình; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC, màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC, màu đen; 09 chiếc đồng hồ thông minh, gồm: 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu xanh dương, số imei: 866136042126016; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu xanh dương, số imei: 866136042126008; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu tím – đen - hồng, số imei: 869203046800041; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu đen - xanh, số imei: 869203046800231; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu xanh lục, số imei: 869110038650799; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu bạc đen, quai màu xanh lục, số imei: 352558066220076; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu xanh – đen, số imei: 357168098958899; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu bạc, quai màu xanh dương, số imei: 357120196451491; 01 chiếc đồng hồ thông minh, màu đen, quai màu xanh lục, số imei: 357120195614461; 01 chiếc kim cọng lực dài 46cm, cán có màu da cam, tay cầm bọc cao su màu đen, lưỡi làm bằng kim loại màu xám; 01 dao cắt kính dài 18cm, tay cầm bằng nhựa trong suốt; 01 chiếc kim dài 19cm, tay cầm bọc cao su màu xanh xám; 01 chiếc tuốc nơ vít dài 30cm, cán làm bằng nhựa màu đỏ đen dài 11cm; 01 chiếc đèn pin, vỏ bằng nhựa, màu vàng đen, bên trên có dòng chữ Mevol; Thu giữ tại Trần Đình R 05 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21s, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, màu xanh; Thu giữ tại Nguyễn Thị Y 17 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J260GIDS, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5, màu xanh đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VsMart JOY3, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMart Stas



4, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMart JOY 4, màu ghi xám; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3Pro, màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S6, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A10, màu đỏ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C3i, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo 2019, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11, màu xám đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMart Star 3, màu ghi xám; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M11, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu xám; Thu giữ tại Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh bạc, còn 04 chiếc điện thoại di động Dương Văn Q, Quách Văn C đã vứt và bán dọc đường đi (không rõ địa chỉ cụ thể) và 03 chiếc điện thoại anh Hoàng Kim P, anh Nguyễn Văn T mua của Dương Văn Q, Quách Văn C đã bán cho khách (không rõ địa chỉ cụ thể) nên không thu hồi được. Đối với 35 chiếc điện thoại di động và 09 chiếc đồng hồ thu giữ được đã trả lại cho bị hại chị Phan Thị H là chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Còn lại 01 chiếc kim cộng lực, 01 dao cắt kính, 01 chiếc kim, 01 chiếc tuốc nơ vít và 01 chiếc đèn pin, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

*\* Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận lại tài sản đã thu hồi được, bị hại chị Phan Thị H yêu cầu Quách Văn C và Dương Văn Q bồi thường thiệt hại do tủ kính bị vỡ là 800.000 đồng, 03 Camera bị hỏng là 1.000.000 đồng và 07 chiếc điện thoại di động không thu hồi được là 24.950.000 đồng, tổng cộng là 26.750.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Y yêu cầu bồi thường số tiền 15.400.000 đồng đã bỏ ra mua 17 chiếc điện thoại; anh Trần Đình R yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng đã bỏ ra mua 05 chiếc điện thoại và anh Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 1.300.000 đồng đã bỏ ra mua 01 chiếc điện thoại. Hội đồng xét xử xét thấy những yêu cầu của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là có căn cứ theo qui định của pháp luật, tại phiên tòa các bị cáo đồng ý việc bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do đó cần căn cứ các điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584, 585, 586, 587, 589 – BLDS. Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền nói trên.

[8]. *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự đối với Quách Văn C;

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự đối với Dương Văn Q;

Căn cứ các Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 - Bộ luật Dân sự. Điểm a, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Điểm c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; tuyên xử:

1. *Tuyên bố các bị cáo:* Quách Văn C và Dương Văn Q phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt:*

2.1. Xử phạt bị cáo Quách Văn C 45(*Bốn lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2.2. Xử phạt bị cáo Dương Văn Q 38(*Ba tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2.3. *Về hình phạt bổ sung:* Không

3. Về trách nhiệm Dân sự: Buộc bị cáo Quách Văn C phải bồi thường cho bị hại là chị Phan Thị H số tiền là 13.375.000đ(*Mười ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Y số tiền là 7.700.000đ(*Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng*); anh Trần Đình R số tiền là 3.000.000đ(*Ba triệu đồng*) và anh Nguyễn Văn T số tiền là 650.000đ(*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Dương Văn Q phải bồi thường cho bị hại là chị Phan Thị H số tiền là 13.375.000đ(*Mười ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Y số tiền là 7.700.000đ(*Bảy triệu bảy trăm nghìn đồng*); anh Trần Đình R số tiền là 3.000.000đ(*Ba triệu đồng*) và anh Nguyễn Văn T số tiền là 650.000đ(*Sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. *Về vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kim cộng lực dài 46cm, 01 dao cắt kính dài 18cm, 01 chiếc kim dài 19cm, 01 chiếc tuốc nơ vít dài 30cm, 01 chiếc đèn pin. (*Vật chứng có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/03/2021*).

5. *Về án phí:* Xử buộc các bị cáo Quách Văn C và Dương Văn Q mỗi người phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm, và mỗi người phải nộp 1.236.250đ(*Một triệu hai trăm ba sáu nghìn hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh, thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Các đương sự;
- UBND Phường Hưng Trí;
- Lưu Hồ sơ; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**